

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

**CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC
NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2014**

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT
VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2014	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2014	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2014	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014	14 - 47

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (công ty mẹ) và công ty con (gọi chung là Tập đoàn).

Khái quát về Tập đoàn

Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003850 ngày 05 tháng 03 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 09 lần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi do thay đổi vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh, người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là : 334.993.660.000 VND

Vốn pháp định

6.000.000.000 VND

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Điện thoại : 043 827 1620

Fax : 043 827 1068

E-mail : ducgiangchemco@hn.vnn.vn

Mã số thuế : 0 1 0 1 4 5 2 5 8 8

Đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Bình Dương Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	Khu công nghiệp Đồng An, xã Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Hoạt động chính của Công ty là:

- Vận tải bằng đường bộ;
- Bán buôn thực phẩm, chi tiết: bán buôn phụ gia thực phẩm;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: cho thuê nhà xưởng;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; chi tiết: sản xuất các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất thiết bị điện khác, chi tiết: sản xuất máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện;
- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu, chi tiết: sản xuất máy móc, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh, chi tiết: sản xuất các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo;
- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ, chi tiết: sản xuất các mặt hàng phân bón;
- Sản xuất sắt, thép, gang, chi tiết: sản xuất các mặt hàng sắt, thép;
- Sản xuất kim loại màu và kim loại quý, chi tiết: sản xuất các mặt hàng kim loại màu;

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: buôn bán các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo, phân bón; buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
- Bán buôn kim loại màu và quặng kim loại, chi tiết: buôn bán sắt, thép, kim loại màu;
- Sản xuất hóa chất cơ bản, chi tiết: sản xuất nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
- Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: khai thác, thăm dò và chế biến khoáng sản; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).

Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy phép thành lập	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai	Cụm Công nghiệp Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5300299830 thay đổi lần đầu ngày 13 tháng 11 năm 2012	61,68%
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang – Đình Vũ	Lô CN5.3K, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Thành phố Hải Phòng.	Giấy chứng nhận đầu tư số 022031000132 ngày 26 tháng 7 năm 2013	60,00%

Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình hoạt động của Công ty

Ngày 13 tháng 8 năm 2014, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã có Thông báo số 658/TB-SGDHN Quyết định chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 47).

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2014 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đào Hữu Huyền	Chủ tịch	27 tháng 03 năm 2010	
Ông Đào Việt Hưng	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	
Ông Lưu Bách Đạt	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	
Bà Phan Thị Nhung	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	
Ông Lại Cao Hiến	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	29 tháng 03 năm 2014
Ông Vũ Nhất Tâm	Thành viên	29 tháng 03 năm 2014	

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Vũ Văn Ngo	Trưởng ban	27 tháng 03 năm 2010	
Vũ Minh Thuyết	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	
Nguyễn Tiến Khang	Thành viên	23 tháng 03 năm 2013	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đào Hữu Huyền	Tổng Giám đốc	09 tháng 5 năm 2007	
Ông Đào Việt Hưng	Phó Tổng Giám đốc	27 tháng 3 năm 2010	
Ông Đào Hữu Duy Anh	Phó Tổng Giám đốc	23 tháng 3 năm 2013	

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

Ngày 24 tháng 3 năm 2015



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 2 Trương Sơn St., W. 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Vo St., Đống Đa Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang: 18 Trần Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 162C/4 Trần Ngọc Quê St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

Số: 174/2015/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang, được lập ngày 24 tháng 3 năm 2015, từ trang 06 đến trang 47, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 10 tháng 3 năm 2014.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0368-2013-008-1

Hoàng Thị Viêt - Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0374-2013-008-1

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2015

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Tai ngày 31 tháng 12 năm 2014

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN		100		943.911.152.673	1.008.098.095.388
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	8.391.782.115	172.209.082.354	
1. Tiền	111		8.391.782.115	19.190.304.576	
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	153.018.777.778	
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		548.754.134.589	-	
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	548.754.134.589	-	
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		192.484.227.700	566.316.018.963	
1. Phải thu khách hàng	131	V.3	89.946.831.945	149.041.853.297	
2. Trả trước cho người bán	132	V.4	20.322.903.205	51.297.893.227	
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-	
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-	
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5	82.715.010.261	366.433.048.119	
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.6	(500.517.711)	(456.775.680)	
IV. Hàng tồn kho	140		156.234.000.383	224.936.884.708	
1. Hàng tồn kho	141	V.7	156.234.000.383	224.936.884.708	
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-	
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		38.047.007.886	44.636.109.363	
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8	1.144.429.410	33.706.772	
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		35.800.937.162	43.411.785.272	
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.9	760.568.850	607.864.869	
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-	
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.10	341.072.464	582.752.450	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		733.264.273.757	433.789.381.263
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		598.813.573.440	304.701.540.715
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	482.132.916.956	131.151.670.573
<i>Nguyên giá</i>	222		725.216.873.083	320.197.559.010
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(243.083.956.127)	(189.045.888.437)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	52.888.997.041	38.365.044.898
<i>Nguyên giá</i>	228		56.997.653.187	41.469.964.619
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(4.108.656.146)	(3.104.919.721)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.13	63.791.659.443	135.184.825.244
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		99.230.196.933	93.884.503.274
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.14	99.230.196.933	93.884.503.274
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		35.220.503.384	35.203.337.274
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.15	34.766.556.608	35.171.587.274
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		422.196.776	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.16	31.750.000	31.750.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.677.175.426.430	1.441.887.476.651

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		743.186.943.695	580.758.066.341
I. Nợ ngắn hạn	310		743.186.943.695	580.756.939.438
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.17	453.426.730.052	215.813.137.460
2. Phải trả người bán	312	V.18	110.330.316.638	122.721.481.386
3. Người mua trả tiền trước	313	V.19	48.540.584.983	34.976.530.763
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.20	34.855.099.288	41.594.111.847
5. Phải trả người lao động	315		16.755.875.548	18.021.446.315
6. Chi phí phải trả	316	V.21	7.183.876.649	10.968.439.170
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.22	14.383.349.506	92.047.318.358
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.23	57.711.111.031	44.614.474.139
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	1.126.903
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	1.126.903
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		630.016.053.094	623.083.183.572
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.24	630.016.053.094	623.083.183.572
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		334.993.660.000	334.993.660.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.072.000.000	1.072.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		(2.630.000)	(2.630.000)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	361.269.379
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		111.699.500.459	74.997.207.619
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		54.996.652.402	33.719.599.030
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		127.256.870.233	177.942.077.544
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
C - LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439	V.25	303.972.429.641	238.046.226.738
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.677.175.426.430	1.441.887.476.651

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại:			
Dollar Mỹ (USD)		209.487,66	48.035,18
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 24 tháng 03 năm 2015

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	2.102.629.283.682	1.926.868.266.822
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		66.060.455.590	79.627.086.887
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		2.036.568.828.092	1.847.241.179.935
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	1.673.858.784.802	1.438.383.162.358
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		362.710.043.290	408.858.017.577
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	36.845.027.745	38.760.388.696
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	22.053.507.325	16.565.813.421
Trong đó: chi phí lãi vay	23		11.540.778.793	4.950.282.658
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	95.359.591.940	84.398.094.681
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	27.765.963.807	24.794.412.021
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		254.376.007.963	321.860.086.150
11. Thu nhập khác	31	VI.7	10.003.519.161	15.285.244.461
12. Chi phí khác	32	VI.8	9.917.530.453	1.649.993.581
13. Lợi nhuận khác	40		85.988.708	13.635.250.880
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		5.345.693.659	80.113.490
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		259.807.690.330	335.575.450.520
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		38.806.969.648	39.100.769.054
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(423.323.679)	1.126.903
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		221.424.044.361	296.473.554.564
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		72.296.687.437	107.890.149.065
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		149.127.356.924	188.583.405.498
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	4.452	6.796

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 24 tháng 03 năm 2015

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	259.807.690.330	335.575.450.520
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	55.858.536.895	48.137.305.986
- Các khoản dự phòng	03	43.742.031	237.499.049
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	(808.963.941)	361.269.379
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(25.783.411.251)	(25.275.516.278)
- Chi phí lãi vay	06	11.540.778.793	4.950.282.658
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	300.658.372.857	363.986.291.314
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	63.322.120.418	(608.093.309.879)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	68.702.884.325	(64.485.443.751)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(131.730.132.623)	227.920.748.719
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(705.691.972)	(34.792.826.255)
- Tiền lãi vay đã trả	13	(9.302.803.895)	(5.114.138.235)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(5.243.076.769)	(29.462.941.499)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(7.030.353.414)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	278.671.318.927	(150.041.619.586)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(350.031.085.612)	(151.657.387.307)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	294.154.545	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(278.803.737.703)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	52.216.969.362	28.430.348.535
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	-	13.354.085.603
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	25.874.725.164	125.208.753.815
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(550.448.974.244)	15.335.800.646

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	1.529.017.300.833	488.978.508.768
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(1.295.377.227.229)	(582.199.986.159)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(125.677.378.717)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	107.962.694.887	(93.221.477.391)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(163.814.960.430)	(227.927.296.331)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	172.209.082.354	400.131.931.142
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(2.339.809)	4.447.543
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	8.391.782.115	172.209.082.354

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập ngày 24 tháng 3 năm 2015



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2014

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (công ty mẹ) và Công ty con (gọi chung là Tập đoàn).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

1. Hình thức sở hữu vốn của công ty mẹ : Công ty cổ phần
2. Lĩnh vực kinh doanh : Sản xuất
3. Ngành nghề kinh doanh :
 - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
 - Cho thuê nhà xưởng;
 - Sản xuất và buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng;
 - Sản xuất và buôn bán nguyên vật liệu và các mặt hàng hóa chất;

4. Tổng số các công ty con : 02
Trong đó:
Số lượng các công ty con được hợp nhất: 02
Số lượng các công ty con không được hợp nhất: -

5. Danh sách các công ty con quan trọng được hợp nhất

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Cụm Công nghiệp Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	61,68 %	61,68 %
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang – Đình Vũ	Lô CN5.3K, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Thành phố Hải Phòng.	48,51 %	60,00 %

6. Danh sách các công ty liên kết quan trọng được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân Bón Lào Cai	Khu công nghiệp Tăng Loỏng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai	37,97 %	46,62 %

7. Nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 Tập đoàn có 811 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 528 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo hướng dẫn của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ngày 22 tháng 12 năm 2014 Bộ Tài chính đã ban hành các thông tư sau:

- Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.
- Thông tư số 202/2014/TT-BTC về hướng dẫn lập Báo cáo tài chính hợp nhất thay thế cho các hướng dẫn liên quan đến lập Báo cáo tài chính hợp nhất tại Thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính.

Các quy định của các thông tư này được áp dụng cho việc ghi sổ, lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2015 trở đi.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Tập đoàn sử dụng hình thức nhật ký chung

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang và các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

3. Hợp nhất kinh doanh

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh với phần sở hữu của bên mua Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

4. Đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là công ty mà Tập đoàn có những ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên kết được bao gồm trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể cho đến ngày ảnh hưởng đáng kể kết thúc. Khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Tập đoàn trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Tập đoàn có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Chênh lệch giữa chi phí đầu tư và phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu chi phí đầu tư thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ kế toán với Tập đoàn. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

5. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

7. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	6 – 25
Máy móc và thiết bị	2 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 – 8
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 – 6
Tài sản cố định khác	3

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo thời gian giao đất (đến năm 2061).

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc, thiết bị chưa hoàn thành và chưa lắp đặt xong. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng cơ bản dở dang và lắp đặt không được tính khấu hao.

11. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

12. Chi phí trả trước dài hạn

Chi phí thành lập

Chi phí thành lập bao gồm các chi phí phát sinh cho việc thành lập doanh nghiệp được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm kể từ khi Công ty con bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa được phân bổ vào chi phí trong vòng 24 tháng.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Tập đoàn đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê là 20 năm quy định trên hợp đồng thuê đất.

13. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

14. Trợ cấp thôi việc

Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động làm việc thường xuyên tại Công ty từ đủ 12 tháng trở lên. Mức chi trả trợ cấp thôi việc bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cộng phụ cấp lương (nếu có) bình quân của sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc cho 1 năm làm việc đối với thời gian người lao động không tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp.

Trợ cấp thôi việc được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp khi chi trả cho người lao động.

15. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào chỉ tiêu Thặng dư vốn cổ phần.

16. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

17. Trích lập các quỹ

Mức trích lập các quỹ được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội cổ đông hàng năm.

18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

19. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được quy đổi theo tỷ giá tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Công ty có giao dịch phát sinh. Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ là tỷ giá mua vào bình quân của các ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản công bố tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2014 : 21.373 VND/USD

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

20. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hóa, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

Doanh thu gia công

Doanh thu cung cấp dịch vụ gia công được ghi nhận khi hàng hoá đã được gia công xong và được khách hàng chấp nhận. Doanh thu cung cấp dịch vụ gia công không được ghi nhận nếu có những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tập đoàn được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

21. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Tập đoàn là các khoản cho vay và phải thu.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

22. Nợ phải trả tài chính

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Tập đoàn gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Tập đoàn sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

23. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

24. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

25. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong kỳ được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	624.285.448	1.418.174.874
Tiền gửi ngân hàng	7.767.496.667	17.772.129.702
Các khoản tương đương tiền	-	153.018.777.778
Cộng	8.391.782.115	172.209.082.354

2. Đầu tư ngắn hạn

Đây là khoản cho Công ty CP Hóa chất Phân bón Lào Cai vay để phục vụ đầu tư sản xuất kinh doanh với lãi suất 6%/năm.

3. Phải thu khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu khách hàng nước ngoài	69.903.981.823	147.075.355.797
Phải thu khách hàng trong nước	20.042.850.122	1.966.497.500
Cộng	89.946.831.945	149.041.853.297

4. Trả trước cho người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty CP SX XK Dầu điều Cát Lợi	-	1.336.500.000
Liên đoàn Địa chất Tây Bắc	500.000.000	
Liên đoàn Địa chất Xạ - Hiếm	3.340.396.295	2.985.108.500
Công ty TNHH Đại Long	676.366.020	9.529.882.718
Công ty TNHH Cơ điện Đại Dương	-	10.707.450.000
Trung tâm Kiểm định và Công nghệ Địa chất	-	2.431.000.000
Ban quản lý dự án GPMB&TĐC Tầng Loong	-	4.630.766.421
Công ty TNHH vật tư thiết bị Tuấn Long	2.539.026.560	9.593.332.723
Sinopec Nanjing Engineering & Construction Inc	8.353.034.004	-
Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex	923.137.074	-
Công ty TNHH Công Nghiệp CNI	515.446.625	515.995.533
Công ty TNHH Sản xuất Hà Thanh		1.006.783.000
Công ty Cổ phần Lắp Máy - Thí Nghiệm Cơ Điện	-	5.130.400.000
NanNing Dejiang Trading Co., Ltd.	875.121.361	532.338.000
Công ty TNHH Thương Mại & Kỹ Thuật Minh Dương	2.600.375.266	2.898.336.332
Cộng	20.322.903.205	51.297.893.227

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Các khoản phải thu khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Hóa chất phân bón Lào Cai	81.186.590.000	363.062.519.332
Ban Quản Lý các Khu CN tỉnh Lào Cai	750.000.000	750.000.000
Các khoản phải thu khác	778.420.261	2.620.528.787
Cộng	82.715.010.261	366.433.048.119

6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán	500.517.711	456.775.680
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn dưới 1 năm	10.320.965	83.552.665
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm	340.537.791	223.564.060
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm	149.658.955	149.658.955
Cộng	500.517.711	456.775.680

Tình hình biến động dự phòng phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	456.775.680	219.276.631
Trích lập dự phòng bổ sung	43.742.031	237.499.049
Số cuối năm	500.517.711	456.775.680

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nguyên liệu, vật liệu	104.357.016.589	158.725.197.509
Công cụ, dụng cụ	206.810.045	37.447.062.534
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	14.707.355.318	1.638.366.612
Thành phẩm	36.962.818.431	27.126.258.053
Cộng	156.234.000.383	224.936.884.708

8. Chi phí trả trước ngắn hạn

Là chi phí trả trước tiền thuê ông dẫn phục vụ bán hàng.

9. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước

Là khoản thuế xuất khẩu nộp trước.

10. Tài sản ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tạm ứng	331.072.464	572.752.450
Các khoản ký quỹ, ký cược ngắn hạn	10.000.000	10.000.000
Cộng	341.072.464	582.752.450

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**11. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	69.855.307.449	225.609.749.963	24.074.560.056	657.941.542	320.197.559.010
Tăng trong năm	316.955.425.110	85.780.552.008	2.933.313.000	227.272.727	405.896.562.845
Mua sắm mới	125.337.824.639	9.723.954.845	2.933.313.000	227.272.727	138.222.365.211
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	191.617.600.471	76.056.597.163	-	-	267.674.197.634
Giảm trong năm do thanh lý, nhượng bán	-	(370.480.850)	(506.767.922)	-	(877.248.772)
Số cuối năm	386.810.732.559	311.019.821.121	26.501.105.134	885.214.269	725.216.873.083
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	10.173.446.271	104.523.760.574	4.784.666.000	129.248.542	119.611.121.387
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	37.838.658.037	140.002.623.439	10.828.184.475	376.422.486	189.045.888.437
Khấu hao trong kỳ	12.950.541.410	37.669.902.192	4.043.981.423	190.375.445	54.854.800.470
Giảm trong năm	(14.771.822)	(204.600.023)	(517.339.741)	(80.021.194)	(816.732.780)
Thanh lý, nhượng bán	-	(309.964.858)	(506.767.922)	-	(816.732.780)
Giảm do phân loại	(14.771.822)	105.364.835	(10.571.819)	(80.021.194)	-
Số cuối năm	50.774.427.625	177.467.925.608	14.354.826.157	486.776.737	243.083.956.127
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	32.016.649.412	85.607.126.524	13.246.375.581	281.519.056	131.151.670.573
Số cuối năm	336.036.304.934	133.551.895.513	12.146.278.977	398.437.532	482.132.916.956

12. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy vi tính	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	41.469.964.619	-	41.469.964.619
Mua trong năm	-	523.666.000	523.666.000
Xây dựng cơ bản hoàn thành	15.004.022.568	-	15.004.022.568
Số cuối năm	56.473.987.187	523.666.000	56.997.653.187
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	3.104.919.721	-	3.104.919.721
Khấu hao trong năm	1.003.736.425	-	1.003.736.425
Số cuối năm	4.108.656.146	-	4.108.656.146
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	38.365.044.898	-	38.365.044.898
Số cuối năm	52.365.331.041	523.666.000	52.888.997.041

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong kỳ	Kết chuyển vào TSCĐ trong kỳ	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Xây dựng Dự án Lào Cai	113.282.057.483	242.781.324.349	282.678.220.202	9.593.502.187	63.791.659.443
Xây dựng Dự án Đình Vũ	21.902.767.761	47.614.758.735	69.517.526.496	-	-
Cộng	135.184.825.244	242.781.324.349	282.678.220.202	9.593.502.187	63.791.659.443

14. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 5300582654 đăng ký thay đổi lần 2 ngày 04 tháng 7 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai 48.070.000.000 VND, tương đương 24,04 % vốn điều lệ. Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai 45.169.930.000 VND, tương đương 22,58% vốn điều lệ.

Chênh lệch giữa số lượng cổ phiếu và giá trị đầu tư là do điều chỉnh tỷ lệ thay đổi do giảm trừ phần lợi ích cổ đông thiểu số đang thể hiện trong giá trị khoản đầu tư.

Giá trị phần sở hữu của Tập đoàn tại các công ty liên kết, liên doanh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	93.884.503.274	93.804.389.784
Lãi / lỗ trong Công ty liên kết trong năm	5.345.693.659	80.113.490
Cộng	99.230.196.933	93.884.503.274

15. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong kỳ	Phân bổ vào chi phí trong kỳ	Tăng do phân loại	Số cuối năm
Chi phí thuê đất	32.786.007.041	-	68.736.000	525.000.000	32.192.271.041
Chi phí công cụ dụng cụ	308.019.692	91.481.790	301.065.147		98.436.335
Chi phí sửa chữa máy móc	2.061.837.376	2.700.232.423	2.292.509.836		2.469.559.963
Chi phí vách nhà ăn	15.723.165	-	9.433.896		6.289.269
Cộng	35.171.587.274	2.791.714.213	2.671.744.879	525.000.000	34.766.556.608

16. Tài sản dài hạn khác

Là khoản đặt cọc bình ô xy.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

17. Vay và nợ ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	335.426.730.052	198.626.203.460
Ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam ⁽¹⁾	105.202.635.154	33.093.652.174
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Vietcombank ⁽²⁾	80.810.371.761	115.814.704.806
Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam - CN HN ⁽³⁾	41.376.840.621	-
Ngân hàng TMCP Quân đội - MBBank ⁽⁴⁾	97.968.338.634	38.819.009.720
Ngân hàng TMCP Á Châu - ACB ⁽⁵⁾	10.068.543.882	10.898.836.760
Ngân hàng TMCP Liên Việt	-	17.186.934.000
Vay ngắn hạn các tổ chức và cá nhân khác ⁽⁶⁾	118.000.000.000	-
Cộng	453.426.730.052	215.813.137.460

- (1) Khoản vay ngắn hạn ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam theo thư đề nghị cung cấp hạn mức tiện ích ngày 2/7/2013 ANZ gửi Công ty CP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang và Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai. Hạn mức tiện ích áp dụng cho Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai là 5.000.000 USD, Mục đích nhằm hỗ trợ cho nhu cầu mua quặng apatit, than cốc, silica, thùng đựng photpho vàng và thanh toán tiền điện, hỗ trợ cho nhu cầu nhập khẩu và mua trong nước nguyên vật liệu. Kỳ hạn từng khoản vay tối đa 3 tháng, lãi suất quy định theo từng khế ước nhận nợ cộng với chi phí vốn vay của ANZ thế chấp bằng các khoản phải thu của đơn vị với giá trị sổ sách tối thiểu tương đương 5.000.000 USD và hàng tồn kho trong kho hàng của Công ty và hàng trong kho hàng của Công ty Cổ phần Bột giặt hóa chất Đức Giang tại số 18/44 phố Đức Giang Long Biên, Hà Nội với tổng giá trị sổ sách tối thiểu tương đương 5.000.000 USD.
- (2) Hợp đồng cấp tín dụng số 140044/HĐCTD.SGD.NHNT của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương ngày 20/2/2014, hạn mức tối đa 150.000.000.000 VND theo phụ lục số 01 ngày 14/3/2014, mục đích bổ sung vốn lưu động và tài trợ thương mại cho đơn vị, lãi suất thay đổi theo thời điểm nhận nợ, khoản vay được đảm bảo bằng toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc nhà máy hóa chất Đức Giang Lào Cai.
- (3) Khoản vay theo thư đề nghị cung cấp tiện ích chung của Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam) gửi Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang và Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai ngày 24/4/2013. Hạn mức 2.000.000 USD hoặc tương đương bằng VND Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp hàng hóa trong kho của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai với giá trị ít nhất 2.000.000 USD, tất cả các khoản phải thu của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai với giá trị ít nhất 2.000.000 USD.
- (4) Hợp đồng tín dụng hạn mức số 196.14.737.1504066.TD của Ngân hàng TMCP Quân Đội ngày 11/2/2014 Hạn mức tín dụng 100.000.000.000 VND Mục đích vay nhằm bổ sung vốn lưu động, mở LC và phát hành bảo lãnh thanh toán phục vụ hoạt động SXKD phốt pho vàng Lãi suất quy định tại khế ước nhận nợ. Tài sản đảm bảo là toàn bộ hàng tồn kho luân chuyển của đơn vị.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (5) Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số HCA.DN.260061014 của Ngân hàng TMCP Á Châu ngày 28/4/2012 có hạn mức tín dụng là 107.500.000.000 VND hoặc USD tương đương. Trong đó hạn mức vay không vượt quá 43.000.000.000 VND hoặc USD tương đương. Mục đích nhằm bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất, kỳ hạn tối đa không quá 3 tháng, lãi suất vay được quy định theo từng khế ước nhận nợ cụ thể. Số tiền vay được đảm bảo bằng Bất động sản tại Số 18 Ngõ 44 Phố Đức Giang P.Thượng Thanh, Q Long Biên Hà Nội thuộc sở hữu Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang và Nhà xưởng và máy móc thiết bị dây chuyền sản xuất phot pho vàng dây chuyền số 2 thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai.
- (6) Khoản vay các cá nhân theo các hợp đồng tín dụng không xác định thời hạn với tổng số tiền là 97.800.000.000 VND. Bên vay sẽ trả tiền cho bên cho vay cả gốc và lãi theo yêu cầu của bên cho vay tùy vào tình hình tài chính của bên vay. Khoản vay nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất, lãi suất là 6,5%/năm.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Tăng do CLTG	Số tiền vay đã trả trong năm	Giảm do CLTG	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	215.813.137.460	1.330.217.300.833	6.401.860.767	1.214.577.227.229	2.428.341.779	335.426.730.052
Vay ngắn hạn các tổ chức và cá nhân khác	-	198.800.000.000	-	80.800.000.000	-	118.000.000.000
Cộng	215.813.137.460	1.529.017.300.833	6.401.860.767	1.295.377.227.229	2.428.341.779	453.426.730.052

18. Phải trả người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
PT MANH INDONESIA	508.677.400	1.251.642.000
Công ty Cổ Phần TATICO Việt Nam	1.436.445.000	737.390.500
Công ty Cổ phần Vận tải Xuyên Đại Dương	20.000.000	265.164.865
Công ty Điện Lực Gia Lâm	353.689.504	263.318.880
Guangzhou Meiyi Flavours & Fragrances Co., Ltd.	327.434.360	312.384.600
Chi nhánh Doanh nghiệp Tư nhân Sản xuất Hoàng Nguyên	311.592.145	233.807.274
Công ty TNHH Thương mại và Bao bì Sài Gòn	937.510.273	166.232.681
Công ty TNHH Văn Minh	693.667.395	1.238.223.700
Cty TNHH chế tạo máy móc hạng nặng Khúc Tĩnh	1.114.344.522	1.105.304.251
Givaudan Singapore Pte Ltd.	743.780.400	
Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Lilama	11.005.567.944	
Công ty TM XNK Vĩnh Hoà - TP Bằng Tường	5.458.648.667	11.540.554.496
Công ty TNHH Một thành viên Apatit Việt Nam	17.013.887.229	54.893.546.488
Công ty TNHH Thương mại Đức Giang Nam Ninh DA	13.350.479.256	1.636.164.599
Công ty TNHH vận tải thương mại PNT	2.599.981.584	1.200.761.123
Công ty Điện Lực Lào Cai	10.519.147.681	8.554.699.840
K S INTERNATIONAL	-	533.832.192
Trâm - Hekou Yuyang Trade Company (Vũ Dương)	19.222.424.691	16.286.001.973
Đối tượng khác	6.890.581.931	22.502.451.924
Cộng	110.330.316.638	122.721.481.386

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**19. Người mua trả tiền trước**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Sambath Dara	-	227.951.887
Công ty Cổ phần Thương Mại Tuấn Cường	-	893.338.967
Công ty TNHH Thương mại và Truyền Thông Hà Việt	-	477.500.000
Dararoith Import Export	-	354.564.200
Công ty Cổ phần Lương thực Vật tư Nông nghiệp Nghệ An	1.348.930.000	-
Công ty Cổ phần Minh Anh Hà Nội	789.106.598	-
Phùng Văn Đắc	723.041.134	-
K S International	-	3.161.641.640
Mitsubishi Corporation	43.099.384.320	28.622.929.920
Đối tượng khác	2.580.122.931	1.238.604.149
Cộng	48.540.584.983	34.976.530.763

20. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Bù trừ thuế GTGT được hoàn</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	277.082.061	-	277.082.061	-	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	47.385.363.138	47.385.363.138	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	(607.864.869)	68.269.382.249	68.422.086.230	-	(760.568.850)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	36.061.045.595	38.806.969.648	5.243.076.769	34.914.852.098	34.710.086.376
Thuế thu nhập cá nhân	5.255.733.191	10.910.646.152	5.947.039.783	10.074.326.648	145.012.912
Các loại thuế khác	251.000	63.344.702	63.344.702	251.000	-
Cộng	40.986.246.978	165.435.705.889	127.337.992.683	44.989.429.746	34.094.530.438

Trong đó:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	(760.568.850)	(607.864.869)
Thuế và các khoản phải thu nhà nước	34.855.099.288	41.594.111.847
Cộng	34.094.530.438	40.986.246.978

Thuế nộp thừa được trình bày ở chỉ tiêu Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước (xem thuyết minh số V.9).

Thuế giá trị gia tăng

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

Hàng xuất khẩu	0%
Supe lân	5%
Hàng hóa khác	10%

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thuế xuất, nhập khẩu

Tập đoàn kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 12121000099 ngày 14 tháng 07 năm 2008 do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai cấp, theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh với thuế suất thuế 10% trong 15 năm kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 4 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo (kể từ năm 2014).

Thu nhập từ dự án mở rộng đầu tư thêm dây truyền sản xuất decalcium photphat, supe lân, phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 22%. Thu nhập từ dự án nêu trên được miễn thuế 4 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo quy định tại mục 6 điều 18 thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 về hướng dẫn thi hành nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thu nhập từ dự án mở rộng lò phốt pho số 2 và thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 22%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	259.807.690.330	335.575.450.520
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	628.417.850	1.455.281.852
- Các khoản điều chỉnh tăng	6.073.983.756	
Chi phí không được trừ	1.275.515.237	1.539.893.262
Lỗ của công ty con	2.738.718.700	
Giảm do hợp nhất	2.059.749.819	
- Các khoản điều chỉnh giảm	(5.445.565.906)	
Lợi nhuận từ công ty liên kết	(5.345.693.659)	(80.103.798)
Lãi chênh lệch tỷ giá của tiền và các khoản phải thu	(99.872.247)	(4.507.612)
Thu nhập chịu thuế	260.436.108.180	338.486.014.224
Thuế suất thuế TNDN	22%	25%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	62.137.327.139	84.467.330.925
Thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch do áp dụng thuế suất khác thuế suất phổ thông	(16.468.487.641)	(27.219.937.123)
Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm	(6.861.869.850)	(18.146.624.749)
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	38.806.969.648	39.100.769.054
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	-	-
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	38.806.969.648	39.100.769.054

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**Tiền thuê đất**

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 54.312m² và 1.739,8m² đất đang sử dụng với mức thuê lần lượt là 1.447.811.000VND/năm và 17.618.000VND/năm theo quy định tại thông báo số 817/TB-CCT-LPTB&TK ngày 14 tháng 11 năm 2012.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

21. Chi phí phải trả

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí tiền điện	7.120.478.259	10.850.699.000
Chi thưởng doanh số	62.140.218	-
Chi phí trích trước khác	1.258.172	117.740.170
Cộng	7.183.876.649	10.968.439.170

22. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả tiền cổ tức	293.508.542	82.316.597.940
Kinh phí công đoàn	1.248.520.140	1.426.575.688
BHXXH, BHYT, BHTN	422.379.680	3.873.293
Chi phí cổ phần hóa	63.754.562	63.754.562
Tiền nhận đặt cọc xe	183.000.000	103.000.000
Kinh phí đảng - Chi bộ Đức Giang	-	8.337.597
Lãi vay cá nhân phải trả	2.359.715.068	
Công ty Cổ Phần Hóa Chất Phân Bón Lào Cai	1.756.471.514	125.179.278
Phải trả khác	8.056.000.000	8.000.000.000
Cộng	14.383.349.506	92.047.318.358

23. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	25.373.986.863	10.063.495.154	1.314.910.000	34.122.572.017
Quỹ phúc lợi	19.240.487.276	10.063.495.152	5.715.443.414	23.588.539.014
Cộng	44.614.474.139	20.126.990.306	7.030.353.414	57.711.111.031

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

24. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	220.000.000.000	1.072.000.000	(1.441.887)	(34.555.257)	38.176.542.817	16.735.308.330	180.850.784.374	456.798.638.377
Tăng vốn trong năm	114.993.660.000	-	(1.990.000)	-	-	-	(114.991.670.000)	-
Tăng đánh giá tỷ giá trong năm	-	-	-	361.269.379	-	-	-	361.269.379
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	-	-	188.583.405.498	188.583.405.498
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	-	-	36.820.664.802	16.984.290.700	(73.289.859.744)	(19.484.904.242)
Giảm khác	-	-	801.887	-	-	-	(3.210.582.584)	(3.209.780.697)
Hoàn nhập chênh lệch tỷ giá năm trước	-	-	-	34.555.257	-	-	-	34.555.257
Số dư cuối năm trước	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	361.269.379	74.997.207.619	33.719.599.030	177.942.077.544	623.083.183.572
Số dư đầu năm nay	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	361.269.379	74.997.207.619	33.719.599.030	177.942.077.544	623.083.183.572
Hoàn nhập chênh lệch tỷ giá năm trước	-	-	-	(361.269.379)	-	-	-	(361.269.379)
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	-	-	149.127.356.924	149.127.356.924
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	-	-	-	36.702.292.840	21.277.053.373	(73.841.676.976)	(15.862.330.764)
Chia cổ tức năm nay	-	-	-	-	-	-	(125.970.887.259)	(125.970.887.259)
Số dư cuối năm nay	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	-	111.699.500.459	54.996.652.402	127.256.870.233	630.016.053.094

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn Nhà nước	66.703.010.000	66.703.010.000
Các cổ đông khác	268.290.650.000	268.290.650.000
Thặng dư vốn cổ phần	1.072.000.000	1.072.000.000
Cổ phiếu quỹ	(2.630.000)	(2.630.000)
Cộng	<u>336.063.030.000</u>	<u>336.063.030.000</u>

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả như sau:

	<u>Năm nay</u>
Trả cổ tức năm trước	125.677.378.717

Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	33.499.366	33.499.366
Số lượng cổ phiếu đã phát hành		
- Cổ phiếu phổ thông	33.499.366	33.499.366
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu được mua lại		
- Cổ phiếu phổ thông	(263)	(263)
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- Cổ phiếu phổ thông	33.499.103	33.499.103
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

25. Lợi ích cổ đông thiểu số

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	238.046.226.738
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	72.296.687.437
Giảm do trích quỹ khen thưởng phúc lợi	(4.264.659.542)
Tăng do góp vốn trong năm	81.993.740.000
Cổ tức nhận trong năm	(84.099.564.992)
Số cuối năm	<u>303.972.429.641</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	2.102.629.283.682	1.926.868.266.822
- Doanh thu bán thành phẩm	1.909.152.303.158	1.898.943.782.945
- Doanh thu bán quặng bột	36.133.283.422	22.499.164.970
- Doanh thu bán hàng hóa	149.391.780.715	
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	7.951.916.387	5.425.318.907
Các khoản giảm trừ doanh thu:	66.060.455.590	79.627.086.887
- Chiết khấu thương mại	-	41.774.307
- Hàng bán bị trả lại	113.960.065	122.390.605
- Thuế xuất khẩu	65.946.495.525	79.462.921.975
Doanh thu thuần	2.036.568.828.092	1.847.241.179.935

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	1.490.787.550.083	1.420.340.251.119
Giá vốn của quặng bột đã cung cấp	33.474.622.755	22.502.619.043
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	149.596.611.964	-
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	-	(4.459.707.804)
Cộng	1.673.858.784.802	1.438.383.162.358

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	2.053.253.413	29.992.225.003
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	75.315.156	53.889.623
Lãi tiền cho vay	23.496.519.285	
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	808.963.941	-
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	10.410.975.950	8.714.274.070
Cộng	36.845.027.745	38.760.388.696

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	11.540.778.793	4.950.282.658
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	-	361.269.379
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	10.511.947.410	4.523.960.336
Chi phí khác	781.122	-
Lỗ thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác	-	6.730.301.048
Cộng	22.053.507.325	16.565.813.421

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Chi phí bán hàng**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	6.515.157.796	7.276.228.754
Chi phí nguyên vật liệu bao bì	952.383.011	588.352.879
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	581.465.779	87.905.434
Chi phí khấu hao TSCĐ	726.425.785	1.285.712.729
Chi phí dịch vụ mua ngoài	75.759.853.339	61.955.282.225
Chi phí bằng tiền khác	10.824.306.230	13.204.612.660
Cộng	95.359.591.940	84.398.094.681

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	17.476.372.363	12.801.704.835
Chi phí nguyên vật liệu quản lý	79.621.285	279.247.287
Chi phí đồ dùng văn phòng	28.816.000	61.461.789
Chi phí khấu hao TSCĐ	3.455.519.890	2.737.276.683
Thuế, phí và lệ phí	1.601.031.474	1.530.553.390
Chi phí dự phòng	43.742.031	237.499.049
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.295.566.217	3.446.045.649
Chi phí bằng tiền khác	2.785.294.547	3.700.623.339
Cộng	27.765.963.807	24.794.412.021

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định	294.154.545	
Bán vật liệu của dự án XD CB	9.593.502.187	
Thu phạt hợp đồng	-	15.248.531.865
Hoàn nhập quỹ DP trợ cấp MVL	-	29.866.100
Thu nhập khác	115.862.429	6.846.496
Cộng	10.003.519.161	15.285.244.461

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí dự án Chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ	-	910.405.000
Giá vốn vật liệu dự án đã bán	9.593.502.187	
Giá trị còn lại của TSCĐ thanh lý, nhượng bán	60.515.992	218.347.391
Các khoản nộp phạt hành chính	255.958.353	197.675.295
Thuế bị phạt, truy thu	7.553.921	-
Kinh phí hỗ trợ thiệt hại hoa màu theo CV số 659/UBND-GPMB	-	288.700.000
Chi phí khác	-	34.865.895
Cộng	9.917.530.453	1.649.993.581

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	149.127.356.924	188.583.405.498
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	149.127.356.924	188.583.405.498
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	33.499.103	27.749.520
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.452	6.796

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	33.499.103
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	33.499.103

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>
Tiền lương	1.006.717.759
Tiền thưởng	40.000.000
Thù lao	459.000.000
Cộng	1.505.717.759

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đông sáng lập
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	Công ty liên kết
Công ty TNHH Văn Minh	Giám đốc Công ty TNHH Văn Minh là vợ của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang

Các giao dịch phát sinh trong kỳ giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Tập đoàn hóa chất</i>		
Chia cổ tức theo nghị quyết Đại hội Cổ đông		
Thương niên	18.412.870.190	4.380.575.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai</i>		
Phải thu tiền mua hộ vật tư	205.380.538	
LFC thu hộ tiền bán hàng	53.647.000	
Phải thu tiền bảo hiểm nộp hộ	181.100.565	
Mua hàng hóa	100.981.267.191	
LFC vay	331.725.173.180	
Lãi vay phải thu	23.364.181.925	
Bán hàng hóa	270.472.541.107	6.971.768
Mua vật tư	721.644.989	
Nhập mua tài sản	66.263.931.459	
<i>Công ty TNHH Văn Minh</i>		
Tiền ăn ca chi hộ	24.738.000	
bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	60.264.524.266	
Mua nguyên liệu	46.559.560.923	
Mua hàng hóa, đồ thí nghiệm	3.212.797.606	

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Công ty TNHH Văn Minh</i>		
phải thu tiền chi hộ	34.036.680	38.551.680
Phải trả tiền bán hàng	47.150.434	-
<i>Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai</i>		
Phải thu tiền cho vay	548.754.134.589	363.062.519.332
Phải thu khác	81.186.590.000	-
Cộng nợ phải thu	630.021.911.703	363.101.071.012
<i>Công ty TNHH Văn Minh</i>		
Phải trả tiền bán hàng	510.346.631	-
Cộng nợ phải trả	510.346.631	-

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phụ vụ cho các thị trường khác nhau, do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Lĩnh vực 1: Lĩnh vực sản xuất bao gồm: sản xuất bột giặt, hóa chất ...
- Lĩnh vực 2: Lĩnh vực cung cấp dịch vụ bao gồm: cung cấp dịch vụ vận chuyển, cho thuê kho
- Lĩnh vực 3: Lĩnh vực thương mại bao gồm: bán phốt pho, bán fero ...

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm nay					
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	1.843.091.847.568	185.525.064.137	7.951.916.387		2.036.568.828.092
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-		-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.843.091.847.568	185.525.064.137	7.951.916.387		2.036.568.828.092
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	352.304.297.485	2.453.829.418	7.951.916.387	-	362.710.043.290
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận					(123.125.555.747)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh					239.584.487.543
Doanh thu hoạt động tài chính					36.845.027.745
Chi phí tài chính					(22.053.507.325)
Thu nhập khác					10.003.519.161
Chi phí khác					(9.917.530.453)
Lợi nhuận từ công ty liên doanh liên kết					5.345.693.659
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành					(38.806.969.648)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại					423.323.679
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp					221.424.044.361
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài	356.626.167.607	-	129.817.700		356.755.985.307

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ	Các khoản loại trừ	Cộng
<i>sản dài hạn khác</i>					
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	58.396.188.539	-	134.093.235	-	58.530.281.774

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ	Các khoản loại trừ	Cộng
Số cuối năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	943.149.263.252	-	39.349.234	(50.604.497.314)	892.584.115.172
Tài sản phân bổ cho bộ phận	11.651.034.213	401.905.519	491.776.777		12.544.716.509
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận					772.046.594.749
Tổng tài sản					1.677.175.426.430
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	296.200.842.477	-	29.200.000	(50.355.986.640)	245.874.055.837
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	408.714.468.994	41.141.073.991	-		449.855.542.985
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				-	47.457.344.873
Tổng nợ phải trả					743.186.943.695
Số đầu năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	709.323.714.895				709.323.714.895
Tài sản phân bổ cho bộ phận	37.940.252.525	502.171.733	524.533.009	-	38.966.957.267
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận					693.596.804.489
Tổng tài sản					1.441.887.476.651
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	187.907.194.326				187.907.194.326
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	196.283.585.473	22.628.150.130			218.911.735.603
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận					173.938.009.509
Tổng nợ phải trả					580.756.939.438

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Các sai sót

Ảnh hưởng của việc điều chỉnh một số chỉ tiêu so với báo cáo năm trước :

		Số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm		Số liệu sau điều chỉnh
	Mã số	trước	Các điều chỉnh	chỉnh
Bảng cân đối kế toán hợp nhất				
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	171.617.962.027	591.120.327	172.209.082.354
Trả trước cho người bán	132	50.202.226.227	1.095.667.000	51.297.893.227
Các khoản phải thu khác	135	383.401.460.676	(16.968.412.557)	366.433.048.119
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	-	33.706.772	33.706.772
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	37.970.537.109	5.441.248.163	43.411.785.272
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	113.282.057.483	21.902.767.761	135.184.825.244
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	109.008.144.673	(15.123.641.399)	93.884.503.274
Chi phí trả trước dài hạn	314	2.729.312.024	32.442.275.250	35.171.587.274
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	(1.126.903)	1.126.903	-
Vay và nợ ngắn hạn	311	198.626.203.460	17.186.934.000	215.813.137.460
Phải trả người bán	312	122.589.502.571	131.978.815	122.721.481.386
Phải trả người lao động	315	17.967.258.687	54.187.628	18.021.446.315
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	168.143.010.057	(76.095.691.699)	92.047.318.358
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	-	1.126.903	1.126.903
Cổ phiếu quỹ	414	(3.431.887)	801.887	(2.630.000)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	177.249.712.976	692.364.568	177.942.077.544
Lợi ích cổ đông thiểu số	439	147.607.009.399	90.439.217.339	238.046.226.738
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất				
Doanh thu hoạt động tài chính	21	38.761.390.541	(1.001.845)	38.760.388.696
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	23.956.812.846	837.599.175	24.794.412.021
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45	80.103.798	9.692	80.113.490
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất				
Lợi nhuận trước thuế	01	336.414.041.848	(838.591.328)	335.575.450.520
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(23.316.815.423)	(1.958.700.855)	(25.275.516.278)
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(464.503.598.857)	(143.589.711.022)	(608.093.309.879)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(64.485.834.697)	390.946	(64.485.443.751)
Tăng, giảm các khoản phải trả	11	187.136.346.406	41.506.941.071	228.643.287.477
Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(2.316.844.233)	(32.475.982.022)	(34.792.826.255)

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Mã số	Số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm		Số liệu sau điều chỉnh
		trước	Các điều chỉnh	
Tiền lãi vay đã trả	13	(4.950.282.658)	(163.855.577)	(5.114.138.235)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(30.848.171.825)	1.385.230.326	(29.462.941.499)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(7.670.999.032)	7.670.999.032	-
Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(119.520.241.764)	(32.137.145.543)	(151.657.387.307)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	28.430.348.535	28.430.348.535
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	(12.000.000.000)	12.000.000.000	-
Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	11.523.978.952	1.830.106.651	13.354.085.603
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	30.047.116.471	95.161.637.344	125.208.753.815
Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	31	(1.990.000)	1.990.000	-
Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	581.692.870.920	(92.714.362.152)	488.978.508.768
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(699.399.902.296)	117.199.916.137	(582.199.986.159)
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	4.447.543	4.447.543

4. Quản lý rủi ro tài chính

Tổng quan

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán – Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Giám đốc phê duyệt.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và cho vay.

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng có uy tín do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Các khoản cho vay

Công ty cho các công ty liên kết vay tiền. Các đơn vị đều có uy tín và khả năng thanh toán tốt nên rủi ro tín dụng đối với các khoản cho vay là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số cuối năm					
Tiền và các khoản trương đương tiền	8.391.782.115	-	-	-	8.391.782.115
Phải thu khách hàng	89.262.190.075	-	-	684.641.870	89.946.831.945
Các khoản cho vay	548.754.134.589	-	-	-	548.754.134.589
Các khoản phải thu khác	82.756.760.261	-	-	-	82.756.760.261
Cộng	729.164.867.040	-	-	684.641.870	729.849.508.910
Số đầu năm					
Tiền và các khoản trương đương tiền	172.209.082.354	-	-	-	172.209.082.354
Phải thu khách hàng	148.408.183.974	-	-	633.669.323	149.041.853.297
Các khoản phải thu khác	366.474.798.119	-	-	-	366.474.798.119
Cộng	687.092.064.447	-	-	633.669.323	687.725.733.770

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (bao gồm cả lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối năm				
Vay và nợ	453.426.730.052	-	-	453.426.730.052
Phải trả người bán	110.330.316.638	-	-	110.330.316.638
Chi phí phải trả	7.183.876.649			7.183.876.649
Các khoản phải trả khác	12.418.941.144	-	-	12.418.941.144
Cộng	583.359.864.483	-	-	583.359.864.483
Vay và nợ	215.813.137.460	-	-	215.813.137.460
Phải trả người bán	122.721.481.386	-	-	122.721.481.386
Chi phí phải trả	10.968.439.170			10.968.439.170
Các khoản phải trả khác	8.291.933.840	-	-	8.291.933.840
Cộng	357.794.991.856	-	-	357.794.991.856

Ban Tổng Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Tập đoàn có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Tập đoàn có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Tập đoàn gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Tập đoàn nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất và xuất khẩu sản phẩm với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD và CNY do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Tập đoàn quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ của Tập đoàn như sau:

	Số cuối năm	
	USD	CNY
Tiền và các khoản tương đương tiền	209.488	-
Phải thu khách hàng	5.312.089	-
Vay và nợ	(15.702.273)	-
Phải trả người bán	(1.194.533)	(4.304.051)
Nợ phải trả thuần có gốc ngoại tệ	(11.375.230)	(4.304.051)

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu tỷ giá hối đoái giữa VND và USD tăng/giảm 2% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu kỳ này của Tập đoàn sẽ giảm/tăng 8.360.256.101 VND.

Ban Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái của đồng CNY đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Tập đoàn là không đáng kể do nợ thuần đồng CNY có giá trị nhỏ.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Tập đoàn chủ yếu liên quan đến các khoản cho vay và các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Tập đoàn quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Các công cụ tài chính có lãi suất thả nổi của Tập đoàn như sau:

	Số cuối năm	
	VND	USD
Các khoản cho vay	524.837.163.468	-
Vay và nợ	(97.800.000.000)	(15.702.273)
Tài sản/(Nợ phải trả) thuần	427.037.163.468	(15.702.273)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu lãi suất các khoản cho vay VND có lãi suất thả nổi tăng/giảm 2% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu kỳ này của Tập đoàn sẽ giảm/tăng 6.764.312.019 VND.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu lãi suất các khoản cho vay USD có lãi suất thả nổi tăng/giảm 1% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu kỳ này của Tập đoàn sẽ giảm/tăng 2.502.078.691 VND.

Rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu

Tập đoàn có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa/nguyên vật liệu. Tập đoàn quản lý rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Tài sản đảm bảo

Tài sản thế chấp cho đơn vị khác

Tập đoàn không thế chấp tài sản nào cho đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Tài sản nhận thế chấp của đơn vị khác

Tập đoàn không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2013.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	8.391.782.115	-	172.209.082.354	-	8.391.782.115	172.209.082.354
Phải thu khách hàng	89.946.831.945	(500.517.711)	149.041.853.297	(456.775.680)	89.446.314.234	148.585.077.617
Các khoản cho vay	548.754.134.589	-	-	-	548.754.134.589	-
Các khoản phải thu khác	82.756.760.261	-	366.474.798.119	-	82.756.760.261	366.474.798.119
Cộng	729.849.508.910	(500.517.711)	687.725.733.770	(456.775.680)	729.348.991.199	687.268.958.090

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay và nợ	453.426.730.052	215.813.137.460	453.426.730.052	215.813.137.460
Phải trả người bán	110.330.316.638	122.721.481.386	110.330.316.638	122.721.481.386
Chi phí phải trả	7.183.876.649	10.968.439.170	7.183.876.649	10.968.439.170
Các khoản phải trả khác	12.418.941.144	8.291.933.840	12.418.941.144	8.291.933.840
Cộng	583.359.864.483	357.794.991.856	583.359.864.483	357.794.991.856

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác, được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Thông tin khác

Số liệu so sánh được lấy theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Đông Á, và đã được điều chỉnh một số chỉ tiêu theo thuyết minh VII.3.

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2015

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

